

Nhũ đố 7/8/1992

Kính gửi Hội từ nhân chính trị !

Tôi tên là : NGÔ HÒA
Hiện cư trú tại :

Nay tôi xin gửi đến Hội hồ sơ của thân
nhân tôi để bỏ thư hồ sơ đến phái đoàn
Mỹ ở Bangkok. Kính mong sự giúp của quý vị
và nhóm nơi tôi lời cảm ơn chân thành nhất.

Kính thư



NGÔ HÒA.

ĐƠN VỊ T.T.6.

Quân khu 5.

Số 0293.1PK

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

Độc lập - Dân chủ - Hòa bình - Trung lập

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên:

Hoàng Trọng Hùng

Bi danh:

Ngày tháng năm sinh: 10 - 11 - 1943

Nguyên quán: Huyện Biện Hòa tỉnh Thừa Thiên

Trú quán hiện nay: Vĩnh Phước Quận 1 Nha Trang

Ngày đi lính: 25.01.1964 Đơn vị: Chi đội 259C

Không đũa 62 Sal đũa 2 Số lính: 63/601.561

Cấp bậc: Trung úy Chức vụ: Chỉ huy trưởng

Đã qua giáo dục từ ngày 10 tháng 5 năm 1975

đến ngày 13 tháng 4 năm 1976 tại

Bổng trại - Quân khu 5

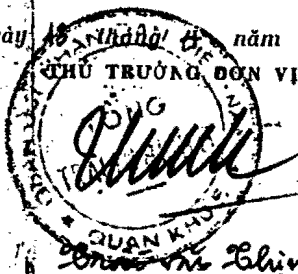
Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn
theo quyết định số 69-QT ngày 08 tháng 4
năm 1976 của Bộ Chính trị Quân khu 5.

Đề nghị Ủy ban nhân dân cách mạng địa phương
tiếp tục giáo dục và xét quyền công dân theo quy
định chung của Nhà nước.

Chứng thực:

Hoàng Trọng Hùng
Thiếu tá
Năm tháng 10-4-76
Ban N.D.C & T.H.
Trưởng Ban
Nguyễn Lai

Ngày 10 tháng 11 năm 1976



Chức vụ Chính

LỜI DẶN

- Sổ do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi mẫu sổ
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ một sổ do chủ hộ giữ một sổ lưu tại cơ quan đăng ký hộ khẩu sổ tại.
- Cấm thay xóa sửa chữa. Ngoài cơ quan dân, kỹ hộ khẩu không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ
- Nếu cá hộ gia đình chuyển đến nông thôn những nơi không lập sổ hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh thành phố, đặc khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển đi thu lại sổ
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường xã, thị trấn sổ tại.
- Cấm mua, bán hoặc cho mượn sổ.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tỉnh : KHÁNH HÒA

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN THỊ TUYẾT
Số nhà _____ Ngõ (hẻm) _____
Đường phố, xóm ấp, bản TỔ 33
HUỖ CHÔNG /
Phường, xã, thị trấn VĨNH PHƯỚC
Huyện, thành phố NHA TRANG

Quyển số 10561 ^A

Dường phố

Họ và tên chủ hộ

THAY ĐỔI CHỦ NHÌN

HỌ VÀ TÊN

LÝ DO THAY ĐỔI

NGÀY THÁNG NĂM

Διάγνωση

tháng.

April 19

TRƯỞNG CÔNG AN

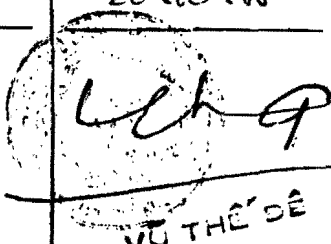
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Dê

Chủ họ NGUYỄN THỊ TUYẾT

Só

Quan hệ với chủ hộ		1	2
Nội dung		CHỦ HỘ	THÔNG
1— Họ và tên	Tên thường gọi	NGUYỄN THỊ TUYẾT	HUƠNG TRUNG HƯNG
2— Ngày tháng năm sinh		3.4.1948	10.11.1943
3— Nơi sinh		Quảng Ngãi	Thừa Thiên - Huế
4— Nam - Nữ		Nữ	Nam
5— Nguyên quán		Quảng Ngãi	Thừa Thiên - Huế
6— Dân tộc		Kinh	Kinh
7— Tôn giáo		Kết hôn	Kết hôn
8— Số giấy CMND		220012591	220119081
9— Nghề nghiệp và Nơi làm việc		Nội trợ	Ưu đãi nuôi
10— Chuyển đến		Hàm Rồng - Vĩnh Lộc	Hàm Rồng - Vĩnh Lộc
Ở đâu đến			
Ngày đến			
11— Chuyển đi			
Đi đâu			
Ngày đi			
Ngày tháng năm đăng ký		20.10.76	20.10.76
Trưởng công an thành phố, huyện ký tên đóng dấu			
(Ghi rõ họ tên, Cấp bậc)			

3	4	5
WON	WON	WON
HOANG TRUNG ANH TRIET (Anh Triet)	HOANG TRONG- - KHANG HUY	HOANG TRONG LUY DANH
01.1.1972	20.8.1973	10.11.1974
Thưa Thiên-Hue	Thưa Thiên-Hue	Thưa Thiên-Hue
ham.	ham	ham.
Thưa Thiên-Hue	Thưa Thiên-Hue	Thưa Thiên-Hue
Cint	Cint	Cint
Uông giao	Uông giao	Uông giao
220895688	220895685	220897490
Sinh viên	thợ sinh	thợ sinh
Trưởng ĐITS	Vĩnh phúc	Trưởng HTTH
20.10.76	20.10.76	20.10.76
		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 220119084

Họ tên HOÀNG TRỌNG HÙNG



Sinh ngày 10-11-1943

Nguyên quán Thủy-Biểu
Hương-Phủ, B-Trị-Thiên.

Nơi thường trú 13 Tổ 6 Hòn
chông, Nha-trang, P-khánh

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách 1cm
dưới trước đầu mắt
trái

Ngày 12 tháng 7 năm 1978

KY GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

TRƯỞNG TY

Le Văn Đại



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **220017591**

Họ tên **NGUYỄN THỊ TUYẾT**



Sinh ngày **03-04-1948**

Nguyên quán **Nghĩa trang,
tư nghĩa, Nghĩa Bình.**

Nơi thường trú **13 Hòn Chồng,
Nha trang, Phú Khánh.**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

NGŨN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách 7cm trên
sau đầu lông mày phải.

NGŨN TRỎ PHẢI

Ngày 05 tháng 04 năm 1978

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG-TY

Nguyễn Văn Hùng
Thị Ngọc Hương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 220B95698



Họ tên

HOÀNG TRỌNG ANH TRIẾT

Sinh ngày 01-01-1972

Nguyên quán

Nguyệt biên, Thừa Thiên

Nơi thường trú LONG BÌNH CHIỂU

Nha Trang, Khánh Hòa

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo :

không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Nốt ruồi Cằm dưới
sau mép phải

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 3 tháng 7 năm 1960

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Trần Văn Lưu
Trần Văn Lưu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~220835695~~



Họ tên

HOÀNG TRỌNG KANG HUY

Sinh ngày 20-8-1973

Nguyên quán

Thủy biền, Thừa thiên

Nơi thường trú LONG đình Chiểu

lha trang, Khánh hòa

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

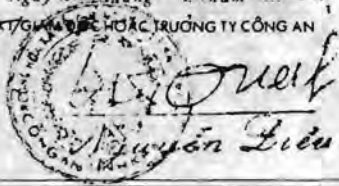
không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi C1em5 dưới
sau đuôi mắt phải

Ngày 31 tháng 7 năm 1990

KI/GIAO ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 220897490

Họ tên

HOÀNG TRỌNG UY DANH

Sinh ngày 10-11-1974

Nguyên quán Hương thủy

..... Thừa thiên, Huế

Nơi thường trú 10 NỮ-Dinh Chiê

..... Nha trang, Khánh Hòa



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Nốt ruồi Clem dưới
sau đầu mắt phải,

NGÓN TRỎ PHẢI

Nơi 26 tháng 6 năm 1991



TRƯỞNG, CÔNG AN

real
Đến Diều

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại tự do, ngang và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 171/92 - DC1
Nº

Họ và tên Full name

HOANG TRONG UY DANH

Ngày sinh Date of birth

1974

Nơi sinh Place of birth

Thị trấn Thuận Đức

Chỗ ở Domicile

Thị trấn Thuận Đức

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4 Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

04 01 1997

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại

Hà Nội

ngày

04

tháng

01 năm 1992

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Xuân Trường

5 TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

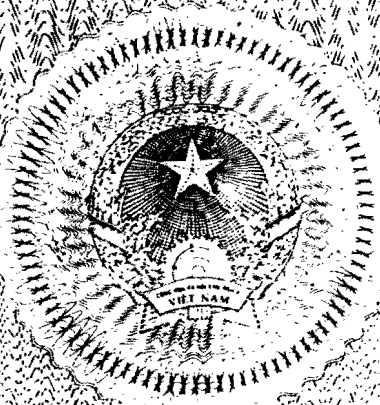
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 471 và

Cấp phó

Cùng với

Đến nước

Quốc gia khác

Trước ngày

Hà Nội ngày

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Thuồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº

PT

169 / 92 - DC₁.

Họ và tên *Full name*

HOANG TRONG KHANG HUY

Ngày sinh *Date of birth*

1973

Nơi sinh *Place of birth*

Thị trấn - Huế

Chỗ ở *Domicile*

Khánh Hòa

Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

04.01.1997.

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại

Hà Nội

ngày

04

tháng

11

năm

19

92

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

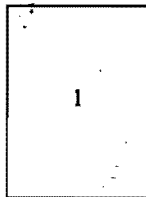
Trưởng phòng



Nguyễn Phương

5

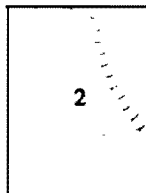
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

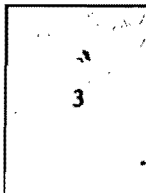
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 169 XC

Cấp cho

Hoàng Trọng Khang Huy

Cùng với

Con em

Đến nước:

Thiệp chủng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu:

Cần Lớn Nhất

Trước ngày

04.7.1992Hà Nội ngày 04 tháng 01 năm 1992

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 167/92 - DC1

Họ và tên / Full name

HOANG TRONG ANH TRIET

Ngày sinh / Date of birth

1972

Nơi sinh / Place of birth

Thị trấn - Phố

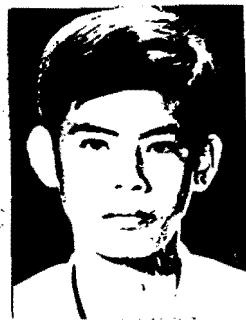
Chỗ ở / Domicile

Khánh Hòa

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer



Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

04. 01. 1997

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại

Hà Nội ngày 04 tháng 01 năm 1991

Issued at

on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

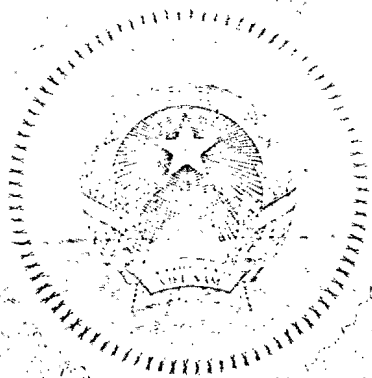
Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 167 XCCấp cho Hoàng Trọng Anh ViệtCùng với con emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Tân Sơn NhấtTrước ngày: 04. 7. 1992Hà Nội ngày 04 tháng 01 năm 1992

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

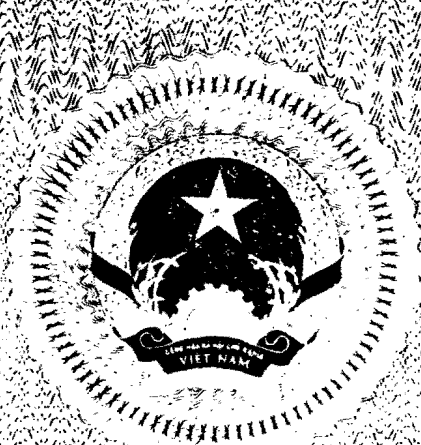


Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
PT 163/92 - DC1

Họ và tên / Full name

HOANG TRONG HUNG

Ngày sinh / Date of birth

1943

Nơi sinh / Place of birth

Thị trấn - Huế

Chỗ ở / Domicile

Thị trấn - Huế

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

04 . 01 . 1997.

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại

Hà Nội

ngày

04 tháng

01 năm

1992

Issued at

on

CỤC QUAN LƯU QUẢN NHẬP CANH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

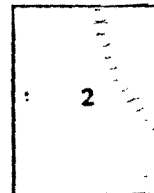
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

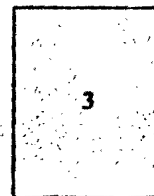
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

8

BỊ CHỮ — REMARKS

9

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 163 PHC

Cấp cho Ông Hoàng Trọng Hùng

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu Cần Sơn Phát

Trước ngày 04.7.1992

Hã Nôi ngày 04 tháng 01 năm 1992

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Trường

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 165/92-ĐC1
Nº

Họ và tên / Full name

NGUYỄN THỊ TUYẾT

Ngày sinh / Date of birth

1948

Nơi sinh / Place of birth

Quảng Ngãi

Chỗ ở / Domicile

Khánh Hòa

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

04 01 1997

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 04 tháng 01 năm 1992

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ VÀTẬP NHẬP CÁNH
Trưởng phòng



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

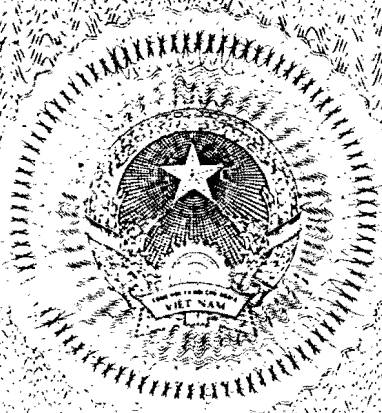
Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 165 / 80Cấp cho Bà Nguyễn Thị TuyếtCùng với Con emĐến nước Hợp chúng quốc Hoa KỳQuo cấp khẩu Điền Sơn A hátTrước ngày 04/9/1992Hà Nội ngày 04 tháng 01 năm 1992

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

Số: 227.../XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HD. $\frac{640}{9/775}$ ĐN.
12.1.

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: ... Ông Hoàng Trang Hưng: ...

Hiện ở: 10. Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.

1/ Chúng tôi đồng ý cho ... ông ... cùng ... 4 ... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp ... 5 ... hộ chiếu cho gia đình, số:

.....
..... 163 ... thêm số 171 / 92 EX ...

.....
..... (Giữ kèm theo) ...

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 1037 ... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ... ông ... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày ... 7 ... tháng ... 1 ... / 1992 ..

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Nguyễn Phương

BỘ TƯ PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Sở Tư Pháp Trung-Phần

Tòa Sơ-Thẩm Huế

Số 2738

Ngày 18.2.59

Chứng-Thư Thê-Vì Khai-Sinh

CỦA HOANG-TRONG-HUNG

Năm một ngàn chín trăm năm mươi chín ngày 18
tháng hai hồi 10 giờ
Trước mặt chúng tôi là NNNGUYỄN-HỮU-THỦ
Chánh-án Tòa Sơ-Thẩm Huế ngồi tại văn-phòng có Ông
TRẦN-KIỆM-MAI Lục-sự giúp việc.

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

0 HOANG-TRONG-MANG (người đứng xin) tuổi 23
nghề nghiệp công chức trú tại Nguyệt-Biểu, Hương-
Thủy, Thừa-Thiên căn-cước số 36A.000488
cấp tại Hương-Thủy ngày 4.8.58

Và các nhân chứng của đương sự là :

1- 0 HỒ-CỬ 49 tuổi,
nghề nghiệp làm ruộng trú tại Nam Phổ-Hạ, Phú-
Lộc, Thừa-Thiên căn-cước số D10A.000095
cấp tại Phú-Lộc, ngày 20.9.55

2- 0 TRẦN-ĐOÀN, 28 tuổi,
nghề nghiệp Binh-Sĩ trú tại KBC.4.905
căn-cước số 31A.0528
cấp tại Hải-Lăng ngày 29.8.55

3- 0 HỒ-TỶ 48 tuổi,
nghề nghiệp thợ may trú tại Nam Phổ-Hạ
Phú-Lộc, Thừa-Thiên căn-cước số 11A.000 14
cấp tại Phú-Lộc, ngày 20.9.55

Sau khi đã nghe đọc các điều lệ hiệp hành về tội man khai hộ tịch đối
với người đứng xin, về tội nguy cơ ng đi với các nhân chứng, những người
sau này đã tuyên thệ và xác nhận lời khai của người đứng xin rằng
HOANG-TRONG-HUNG, con trai trai hay gái

Quốc tịch VIỆT-NAM
sinh, ngày mười (10) tháng mười một (11)
năm một ngàn chín trăm bốn mươi ba (1943)
tại làng Nguyệt-Biểu, Hương-Thủy, Thừa-Thiên
và con, của Ông HOANG-TRONG-SUYỀN,
và Bà TRẦN-THỊ-SUNG vợ chánh chánh hay th

thư

Người đứng xin khai thêm rằng hiện không thể xin sao lục khai sinh của HOÀNG-TRỌNG-HÙNG được vì lý do hồ tịch nơi sinh quán của y chiến tranh bị thất lạc

Bởi vậy chúng tôi căn cứ theo lời khai trên và chiếu các điều 47 48 H.V. HỘ-LUẬT lập chứng thư thế vì khai-sinh này cấp cho đương sự để tùy nghi sử dụng

Những người chứng và người đứng xin có ký tên với chúng tôi là Ông Lục-Sự sau khi đọc lại.

Lục-Sự

TRẦN-KIỆM-MAI

Chánh-An

NGUYỄN-HỮU-THỦ

Nhân Chứng

Người Đứng Xin

1.) HỒ-CỬ

HOÀNG-TRỌNG-MĂNG

2.) TRẦN-ĐOÀN

3.) HỒ-TÝ

Trước bạ tại HUE

ngày 23 tháng 2 năm 197 59

Quyển 29 tờ 93 số 4405

Thầu

TY-TRƯỞNG TRƯỚC-BẠ

ngày

5 th 4. 1974

CHANG-CHANH-BAN
CHANG-LUC-SU



Lưu phi bản San 13

SỞ TƯ-PHÁP TRUNG-PHẦN

TÒA H.G.R.Q
QUẢNG-NGÃI

TÒA HÒA GIẢI
QUẬN TƯ NGHĨA

CHUNG CHỈ THAY
GIẤY KHAI SINH

Ngày 26 tháng 2 năm 58

Số 605

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Năm một ngàn chín trăm năm mươi tám
ngày hai mươi sáu tháng hai lúc 10 giờ
trước mặt chúng tôi CAO VĂN MINH Quận Trưởng

Nhóm Thẩm phán Tòa Hòa Giải Tư Nghĩa

T. Đ. Đ. Đ.

ĐÃ ĐẾN TRƯỚC TÒA

DỖ THỊ HẢO

44 tuổi nghề nghiệp Nông

Sinh tại xã Nghĩa Trang quận Tư Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi

Nhưng tại xã Nghĩa Trang quận Tư Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi

Thẻ căn cước số B.0047 ngày 30.9.55

do Quận Tư Nghĩa cấp

Thỉnh cầu Tòa án cấp một bản CHUNG CHỈ THAY GIẤY KHAI SINH

cho con gái y tên là NGUYỄN THỊ TUYẾT

theo như đơn đã đệ tấp tại bản Tòa ngày 26.2.55

Đương sự có dẫn ba nhân chứng sau đây để chứng thực lời khai của y

1) Trần Đình Cử 35 tuổi

hiện trú tại xã Nghĩa Trang quận Tư Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi

Thẻ căn cước số A.1117 do Quận Tư Nghĩa

cấp ngày 30.9.55

2) Mai Thọ 29 tuổi

hiện trú tại xã Nghĩa Thương quận Tư Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi

Thẻ căn cước số A.0403 do Quận Tư Nghĩa

cấp ngày 30.9.55

3) Phạm Việt Trúc 26 tuổi

hiện trú tại xã Thị Xã quận / tỉnh Quảng Ngãi

Thẻ căn cước số 0921 do Tỉnh Quảng Ngãi

cấp ngày 26.8.55

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết bất chấp

Tên NGUYỄN THỊ TUYẾT là con gái

của Cử NGUYỄN PHỈ MAI 51 tuổi nghề Nông

chánh quán xã Nghĩa Trang quận Tứ Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi
trú quán xã Nghĩa Trang quận Tứ Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi
Bà ĐỖ THỊ HẢO 44 tuổi, nghề Nông
chánh quán xã Nghĩa Trang quận Tứ Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi
trú quán xã / quận / tỉnh /

Đã sinh vào ngày Mùng Ba tháng Tứ
năm một ngàn chín trăm Bốn mươi tám (03.4.1948)
thôn Điền Trang xã Nghĩa Trang
quận Tứ Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi

Và duyên cớ mà y không thể saq. lục GIẤY KHAI SINH được là vì số
Hộ tịch nội sinh uân bị thiêu hủy bởi biển, cố chiến tranh.

Mấy người chứng đã xác nhận như trên nên tôi cấp GIẤY CHỨNG CHỈ
THAY GIẤY KHAI SINH này cho tên NGUYỄN THỊ TUYẾT
dề tùy nghi tiện dụng, chểu theo các điều 47, 48 Hoàng-Việt. Hộ-Luật.

Sau khi đọc lại các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-sự dưới đây
Lục sự THAM PHÁN

TẠ ĐÌNH

CAO VĂN MINH

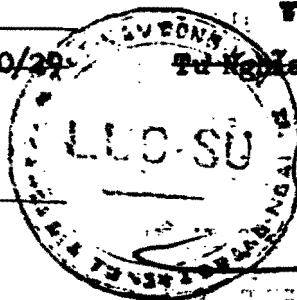
Những người chứng

Người đứng xin

- 1) Trần đình Cử ĐỖ THỊ HẢO
- 2) Mai Thọ
- 3) Phạm viết Trắc

Trước bạ tại TÒA HÒA GIẢI TỨ NGHĨA
Ngày 07.3.58 Trích lục nguyên bản
Quyển 11 tờ 74 số 3500/29 Tứ Nghĩa ngày tháng năm
Thủ LỤC SỰ

Trưởng ty trước bạ
Ký tên ĐỖ QUỐC TÍN



NGUYỄN KIỀU

TỈNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

QUẬN

XÃ

TRÍCH LỤC

CHỨNG THƯ HÔN THỦ

Số hiệu

Tên họ người chồng Hồng-Trong-Hùng
Nghề nghiệp Quản-Nhân
Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1943
Tại Xã Nguyệt-Biên, Quận Hương-Thủy, Tỉnh Thừa-Thiên
Cư sở tại Số (tên) : Hùng - dân 130 3126
Tạm trú tại Số (tên) : Hùng - dân 130 3126
Tên họ cha chồng (sống, chết phải nói) Hồng-Trong-Suyễn (S)
Tên họ mẹ chồng (sống, chết phải nói) Trần-thị-Sung (S)
Tên họ người vợ Nguyễn-thị-Tuyết
Nghề nghiệp Hàng
Sinh ngày 05 tháng 04 năm 1948
Tại Tư-Duy, Tư-Nghĩa, Quảng-Ngãi
Cư trú tại Tư-Duy, Tư-Nghĩa, Quảng-Ngãi
Tạm trú tại Tư-Duy, Tư-Nghĩa, Quảng-Ngãi
Tên họ cha vợ (sống, chết phải nói) Nguyễn-phỉ-Mại (S)
Tên họ mẹ vợ (sống, chết phải nói) Đỗ-thị-Hảo (C)
Ngày cưới Bảy mươi chín năm một ngàn chín trăm
bảy mươi (30.9.1970)
Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế
Ngày tháng năm
Tại Tư-Duy, Tư-Nghĩa, Quảng-Ngãi

Tư-Duy, ngày 30 tháng 9 năm 1970

VỢ	CHỒNG	HỘ LẠI
Nguyễn-thị-Tuyết	Hồng-Trong-Hùng	Nguyễn-Hữu-Bân
(ký tên)	(ký tên)	(chữ ký)
CHA MẸ VỢ	CHA MẸ CHỒNG	NHÂN CHỨNG
(hay giám hộ)	(hay giám hộ)	
Nguyễn-phỉ-Mại	Hồng-Trong-Suyễn (ký tên)	Nguyễn-Huyñh (ký tên)
(ký tên)	Trần-thị-Sung (ký tên)	Nguyễn-phỉ-Mại (ký tên)

PHỤNG TRÍCH LỤC :

ĐÃ NẠP LỆ PHÍ THEO BIÊN LA

SỐ NGAY

QU BAC

Tư-Duy, ngày 12 tháng 7 năm 1973

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



Số hiệu

32

KHAI SANH

Có bên tại NHÀ IN THANH-SINH trước mặt Ủy Ban Điện Hưởng

Họ và tên sơ sinh : HOÀNG-TRỌNG-ANH-TRIẾT

Phái : Nam

Sinh : ngày một tháng giêng, năm một ngàn chín trăm
 Ngày, tháng, năm bảy mươi hai (1.1.1972)

Tại : Nguyệt-biêu, Thủy-biêu, Hương-thủy-Thừa-thiên

Cha : Hoàng-trọng-Hùng
 Họ và tên
 Tuổi : Hai mươi tám tuổi

Nghề nghiệp : Phi công quân nhân

Cư trú tại : KBC. 3126

Mẹ : Nguyễn-thị-Tuyết
 Họ và tên
 Tuổi : Hai mươi bốn tuổi

Nghề nghiệp : nội trợ

Cư trú tại : Nguyệt-biêu, Hương-thủy-Thừa-thiên

Vợ : Chánh
 Chánh hay thứ
 Người khai : Hoàng-trọng-Hùng
 Họ và tên
 Tuổi : Hai mươi tám tuổi

Nghề nghiệp : phi công quân nhân

Cư trú tại : KBC. 3126

Ngày khai : Hai mươi tám tháng giêng, năm một ngàn chín
 trăm bảy mươi hai (26.1.1972)

Người chứng thứ nhất : Hoàng-thị-Kim-Chi
 Họ và tên
 Tuổi : Hai mươi một tuổi

Nghề nghiệp : Giáo sinh

Cư trú tại : Nguyệt-biêu, Hương-thủy-Thừa-thiên

Người chứng thứ nhì : Nguyễn-thanh-Hàm
 Họ và tên
 Tuổi : Ba mươi tuổi

Nghề nghiệp : công chức

Cư trú tại : Nguyệt-biêu, Hương-thủy-Thừa-thiên

Làm tại Thủy-biêu, ngày 28 tháng 01 năm 19 72

Người khai,

Họ lat,

Nhấn chứng,

Hoàng-trọng-HùngHoàng-thị-Kim-ChiNguyễn-thanh-Hàm

VIỆT-NAM, CỘNG-HÒA
Tỉnh, Thị-Xã THỦY THIÊN
Quận HƯƠNG THỦY
Xã, Phường THỦY BIỂU
Số hiệu :

TRÍCH - LỤC
Bộ Khai - Sanh

Lập ngày 26 tháng 6 năm 19 73

PHÒNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (TRƯỚC MẶT TỰ ĐÌNH ĐẢN - HUẾ)

Tên họ đứa trẻ : HOÀNG TRỌNG KIANG HUY
Còn trai hay con gái : Trai
Ngày sanh : Hai mươi tháng tám năm một
ngàn chín trăm bảy mươi ba
(20-08-1973)
Nơi sanh : Nguyệt-biên, Thủy-biểu
hương-thủy, Thừa-thiên
Tên họ người cha : hoàng-trọng-khang
Tên họ người mẹ : Nguyen thị Tuyết
Vợ chánh hay không : Chánh
có hôn thú :
Tên họ người đăng khai : Hoàng-trọng-khang

Trích lục y bản chánh

Thủy-biểu, ngày 26 tháng 6 năm 1973

Viên chức Hộ tịch,

HÀNG CHÁNH

CHỖ CHỮ CHỮ CHỮ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Vĩnh Phước
Huyện, Quận Nha Trang
Tỉnh, Thành phố Khánh Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số.....124.....
Quyển số.....1.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HOÀNG TRỌNG UY DANH Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười, tháng mười một, năm một nghìn chín trăm
bảy mươi bốn (10-11-1974).
Nơi sinh Thủy Biều, Hường Thủy, Thừa Thiên.
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ TUYẾT</u>	<u>HOÀNG TRỌNG HÙNG</u>
Tuổi	<u>1948</u>	<u>1943</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Chăn nuôi</u>
Nơi thường trú	<u>10 Nguyễn Đình Chiểu</u> <u>Vĩnh Phước, Nha Trang</u>	<u>10 Nguyễn Đình Chiểu</u> <u>Vĩnh Phước, Nha Trang</u>

Số QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
HOÀNG TRỌNG HÙNG, sinh năm 1943. Thường trú số 10 đường Nguyễn Đình
Chiểu, Vĩnh Phước, Nha Trang. CMND số : 220119081.

Đăng ký ngày 19 tháng 05 năm 1991
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký

HOÀNG TRỌNG HÙNG

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 49 tháng 5 năm 1991

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu



[Handwritten signature]

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 217.../XC

HĐ. 640 ĐK.
9/775
12.1.

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Hoàng Trọng Hùng...

Hiện ở: 10. Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.

- 1/ Chúng tôi đồng ý cho Ông cùng 4 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.
- 2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 5 hộ chiếu cho gia đình, số:

163 tên số 171/ 92 ĐK

(Gửi kèm theo).

- 3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 1037 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Ông yên tâm.

Hà Nội, ngày 7 tháng 1 / 1992.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C


Nguyễn Phương



REPLY TO
ATTENTION OF

DEPARTMENT OF THE ARMY

HEADQUARTERS, 24TH INFANTRY DIVISION (MECHANIZED) AND FORT STEWART
FORT STEWART, GEORGIA 31314-5000

May 20, 1991

RECEIVED

MAY 23 1991

Al Swift M.C.

Office of the Chief of Staff

Honorable Al Swift
Representative in Congress
201 Federal Building
3002 Colby Avenue
Everett, Washington 98201

Dear Mr. Swift:

The Commanding General has asked me to respond to your letter, dated April 17, 1991, on behalf of Mr. Huu-Dac-Bui requesting assistance in obtaining copies of certificates for training that Mr. HUNG-TRONG-HOANG participated in at Hunter Army Airfield (HAAF), Georgia.

The United States Army Aviation School, HAAF, was closed in 1973. However, an inquiry indicates that all records pertaining to that school are maintained at Randolph Air Force Base, Texas. Your inquiry has been forwarded there for response directly to you.

For additional information, you may contact Commander, Randolph Air Force Base, ATTN: Air Force Security Assistance Training (Marie), Randolph Air Force Base, Texas 78148.

I trust this information will be of assistance to you.

Sincerely,


John A. Van Alstyne
Colonel, U. S. Army
Chief of Staff

United States Army
Quartermaster School
Fort Lee, Virginia

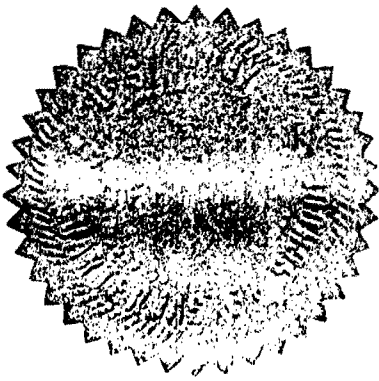


for successful completion of the

ENGINEER SUPPLY & PARTS SPECIALIST COURSE 551.762.1

this

Diploma



is awarded to SGT HOANG TRONG HUNG

pursuant to authority granted by Department of the Army

Given at Fort Lee, Virginia this 15TH day of AUGUST, 1991

TRAINING PERIOD: 14 NOVEMBER 1966 - 7 FEBRUARY 1967

Michael R. Levine

Assistant Commandant

W. J. Lewis

The Quartermaster General

GEORGIA INFORMATION

BEN W. FORTSON
Secretary of State

DEC 66



APR 67



QUESTIONNAIRES FOR O.D.P. APPLICANTS

Date: June 1st, 1992

A- Basic Identification data:

- 1- Name : HOÀNG TRỌNG HÙNG
- 2- Other Name : none
- 3- Date, Place Of birth : 10 Nov, 1943- Thủy Biều Hương Thủy, Thừa Thiên.
- 4- Resident address : 10 Nguyễn Đình Châu, Nha Trang, Vietnam.
- 5- Mailing address : -id -
- 6- Current occupation : Farmer

B-Relative to accompany me:

Name	Date of birth	place of birth	Sex	M.S	Relationship
1- Nguyễn Thị Tuyết	: Apr. 3, 1948	: Quảng Ngãi	: F	: M	: Wife
2- Hoàng Trọng Anh Triết	: Jan. 01, 1972	: Thừa Thiên	: M	: S	: Son
3- Hoàng Trọng Khang Huy	: Aug. 20, 1973	: Thừa Thiên	: M	: S	: Son
4- Hoàng Trọng uy Danh	: Nov. 10, 1974	: Thừa Thiên	: M	: S	: Son

C- Relative outside Vietnam:

- 1- Closest relative in USA.
 - a) Name: HOWARD HÒA NGÔ
 - b) Relationship : Nephew
 - c) Address :
- 2- Closest relative in other foreign countries : none

D- Complete family listing(living/ dead)

- 1- Father: Hoàng Trọng Suyền (dead)
- 2- Mother : Trần Thị Sung (dead)
- 3- Wife : Nguyễn Thị Tuyết (living) 10, Nguyễn Đình Châu, Nha Trang , Vietnam.
- 4- Children:
 - a) Hoàng Trọng Anh Triết (living) -id -
 - b) Hoàng Trọng Khang Huy (living) -id -
 - c) Hoàng Trọng Uy Danh (living) -id -

5- Siblings: a) Hoàng Trọng Hùng (dead)

b) Hoàng Thị Gái (dead)

c) Hoàng Thị Ân (living) 123 Huỳnh Thúc Kháng - HỒ

d) Hoàng Thị Á (living) Thủy Biều - HUẾ

e) Hoàng Thị Nạn (living) Thủy Biều - HUẾ -

g) Hoàng Trọng Mãng (dead)

h) Hoàng Trọng Hoắc (living) Thủy Biều -HUẾ -

i) Hoàng Thị Kim Khánh (living) Thuận Hòa - HUẾ -

E- Employment by U.S. government agencies or other organizations of you or your spouse: None

F- Service with G.V.N. or RVNAF by you or your spouse:

1) Name of person serving: HOÀNG TRỌNG HÙNG

2) Date: From April 1964 to April 30, 1975.

3) Last rank: First lieutenant- Pilot and psychological officer of my sqaldron.

4) Military Unit: 259C sqaldron - 62nd tactical wing-2nd Airforce Division A.P.O. 3126

5) Serial number: 63/601,561

6) Name of C.O. : Major Nguyễn Văn Lương, sqaldron commander

7) Reason for leaving: Political refugee

8) Name of American advisers: None

9) U.S. training course in VN: Instrument Flight (IFR) course (1970)

10) U.S. awards or certificate:

- Engineer supply diploma received at Fort Lee- Virginia (1967)

- Diploma of TH 55 helicopter pilot at Fort Walters- Texas (1970)

- Diploma of U.H.1.H helicopter pilot at Fort Hunter- Georgia (1970)

- Honored citizen of Georgia State certificate handed to me by Georgia State Governor (1970)

Note: We've lost them during the withdrawal from Nhatrang to Saigon in April 1975

G- Training outside VN of you:

1- Name of student: HOÀNG TRỌNG HÙNG

2- School or school address:

- Fort Lee- Quarter master school- Virginia: From Oct. 1966 to Feb. 1967

- Lackland Airforce Base - Texas. From July 1969 to Oct. 1969

- Fort Walters- Texas- From Oct. to Feb. 1970
- Fort Hunter- Georgia- From Feb. 1970 to July 1970.

H- Reeducation of you:

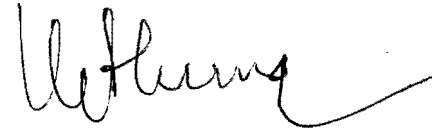
- 1- Name of person in reeducation: HOANG TRONG HUNG
- 2- From 25 May 1975 to 13-April 1976

I- Any additional remarks: I have sent my three documents to O.D.P office from 1980 to 1991, but I haven't the IV number

J- List all documents attached to this questionnaire:

- | | |
|---|----------------------------------|
| a - 1 photocopy of release certificate. | b- 1 marriage certificate |
| c- 1 my birth certificate | d- 1 my wife's birth certificate |
| e- 3 my children's birth certificates | f- 5 photos of my family |
| g- 4 Photocopy of pictures-they were taken in the U.S. while I was traing there | |
| h- 1 photocopy of engineer supply diploma | |
| i- 1 photocopy of the 24th division letter sent to Representative in Congress- AL .SMITH- W.A | |
| j- 1 photocopy of the old envelope of the honor citizen certificate | |
| k- 1 photocopy of the old letter envelope which I sent to to my wife in 1960 | |

Signature



HOANG TRONG HUNG



HOANG TRONG HUNG

NOV. 10th 1943

NGUYEN THI TUYET

APR - 3 . 1948

HOANG TRONG ANH TRIET

Jan. 01 . 1972

HOANG TRONG UY-DANH

NOV. 10th 1974

HOANG TRONG KHANG

HUY

AUG. 20th 1973
